

Phụ lục IV
KẾ HOẠCH ĐƯA ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG VÀO SỬ DỤNG NĂM 2023 HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính													
				Thị trấn Krông Kmar	Xã Cư Drăm	Xã Cư KTy	Xã Cư Pui	Xã Dang Kang	Xã Ea Trul	Xã Hòa Lễ	Xã Hòa Phong	Xã Hòa Sơn	Xã Hòa Tân	Xã Hòa Thành	Xã Khuê Ngọc Điền	Xã Yang Mao	Xã Yang Reh
	Tổng	NNP	16,31						1,50					7,01	5,17	2,00	0,64
1	Đất nông nghiệp	NNP	1,50						1,50								
	<i>Trong đó:</i>																
1.1	Đất nông nghiệp khác	NKH	1,50						1,50								
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	14,81											7,01	5,17	2,00	0,64
	<i>Trong đó:</i>																
2.1	Đất cụm công nghiệp	SKN	5,17												5,17		
2.2	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	5,00											5,00			
2.3	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	4,64											2,01		2,00	0,64
	<i>Trong đó:</i>																
-	Đất giao thông	DGT	4,64											2,01		2,00	0,64